

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HS-ST
Ngày: 13-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Phụng
+ Ông Phạm Ngọc Lợi.

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hồng Q** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1972; Nơi ở và nơi ĐKKHKT: phố Vạn Xuân 1, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Th (đã chết) và bà: Trần Thị Ch (đã chết); bị cáo là con thứ 6/6 trong gia đình. Vợ : sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Y, sinh năm 1992 trú tại huyện Chương Mỹ thành phố Hà Nội nhưng không đăng ký kết hôn. Hiện nay không còn chung sống với nhau. Có 01 con sinh năm 2015 nhưng chưa đăng ký khai sinh.

Tiền án: Tại bản án số 29/2018/HSPT ngày 05/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Hồng Quân 30 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 04/2/2021.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 818 ngày 09/09/1989, Ủy ban nhân dân tỉnh H N N ra Quyết định đưa vào trường phổ thông công nông nghiệp trong thời hạn 24 tháng.

+ Tại Quyết định số 134 ngày 10/9/1993, Ủy ban nhân dân tỉnh N B ra Quyết định đưa vào diện cải tạo tại chỗ trong thời hạn 03 năm.

+ Tại bản án số 27/HSST ngày 21/04/1995, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xử phạt Phạm Hồng Q 18 tháng tù về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ra trại ngày 17/7/1996.

+ Tại bản án số 40/STHS ngày 20/09/1997, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Hồng Q 24 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản công dân*”. Ra trại ngày 29/04/1999.

+ Tại Quyết định số 703 ngày 31/05/2000, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng.

+ Tại Quyết định số 1795 ngày 05/10/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng.

+ Tại bản án số 130/2005/HSST ngày 30/06/2005, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xử phạt Phạm Hồng Quân 03 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ra trại ngày 29/12/2007.

+ Tại bản án số 42/2008/HSST ngày 22/04/2008, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Phạm Hồng Quân 07 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ra trại ngày 08/09/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/04/2021, chuyển tạm giam ngày 14/04/2021. tại trại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt tại phiên toà)

1. Bị hại:

- chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965; địa chỉ : Tổ 1, phường Th T, TP Ph L, tỉnh H N (có mặt).

- chị Đinh Thị Hoàng H, sinh năm 1975; địa chỉ : phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt)

- chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Kênh Gà, xã G Th, huyện G V, tỉnh N B (vắng mặt)

- chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ : Thôn An Tĩnh, xã y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ (vắng mặt).

- chị Lại Thị L, sinh năm 1988; địa chỉ : Thôn Đ Q, xã Y L, huyện Ý Y, tỉnh N Đ (Có mặt).

- chị Trần Thị Phấn, sinh năm 1968; địa chỉ : thôn Nam, xã G Tr, huyện G V, tỉnh N B (vắng mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- chị Đức Thị Tổ O, sinh năm 1990; địa chỉ : Thôn Th S, xã Th Ngh, huyện Th L, tỉnh H N (có mặt)

- anh Bùi Văn L, sinh năm 1976; địa chỉ : thôn Tân Đường 1, xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh N B (vắng mặt)

- chị Hoàng Thị H, sinh năm 1946; địa chỉ : phố Tây Sơn 1, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh N B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng Q là đối tượng có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật bị xử lí hình sự và hành chính. Ngày 04/02/2021, Q chấp hành xong bản án về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* trở về địa phương sinh sống, Q thường xuyên ra khu vực công viên Núi Thúy thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình chơi, tại đây, Quân nhìn thấy có nhiều gái bán dâm đang hoạt động, do không có công ăn việc làm ổn định, muốn có tiền tiêu xài nên Q đã nảy sinh ý định đe dọa để bắt những gái bán dâm này phải nộp tiền cho Quân. Từ khoảng cuối tháng 02/2021 đến 05/4/2021, Phạm Hồng Q đã nhiều lần gây sự, vô cớ đánh và chửi chị Đinh Thị Hoàng H (tên gọi khác là Th) sinh năm 1975 trú tại phố Tây Sơn 1, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, chị Đức Thị Tổ O sinh năm 1990 trú tại thôn Thanh Sơn, xã Thanh Nghị, huyện T L, tỉnh H N là những gái bán dâm ở công viên Núi Thúy với mục đích đe dọa, làm cho những người bán dâm ở đây sợ hãi, buộc phải nộp tiền cho Quân. Sau đó, Phạm Hồng Q gặp chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1965 trú tại tổ 1, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh H N cũng là gái bán dâm tại công viên đe dọa, yêu cầu chị Th hàng ngày phải thu của mỗi người bán dâm ở công viên (trong đó có cả chị Th) số tiền 50.000 đồng nộp cho Quân thì mới được tiếp tục bán dâm tại đây. Sau khi bị Q đe dọa, Chị Th đã nói với những người bán dâm ở công viên Núi Thúy là chị Đinh Thị Hoàng H; chị Lê Thị Th sinh năm 1976 trú tại tổ 1, phường Thanh Tuyền, thành phố Ph L, tỉnh H N; chị Nguyễn Thị Nga sinh năm 1982 trú tại thôn Kênh Gà, xã Gia Thịnh, huyện G V, tỉnh N B; chị Lại Thị L sinh năm 1988 trú tại thôn Đồng Quan, xã Yên Lợi, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chị Nguyễn Thị D sinh năm 1968 trú tại thôn An Tĩnh, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chị Ngô Thị L sinh năm 1970 trú tại thôn Ba Trung, xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chị Trần Thị P sinh năm 1968 trú tại thôn Nam, xã Gia Trung, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình về việc Quân yêu cầu phải nộp tiền

cho Q. Do lo sợ bị Quân đánh và muốn tiếp tục bán dâm ở công viên núi Thúi nên tất cả đều đồng ý, những ngày đi bán dâm tại công viên mỗi người sẽ đưa cho chị Th 50.000 đồng để chị Th đứng ra thu và nộp lại cho Q.

Bảng thu đoạn trên, ngày 31/03/2021 Quân đã chiếm đoạt của các chị Th, chị Ph, chị Ng, chị H, chị D và chị Lại Thị L số tiền là 250.000 đồng; ngày 05/04/2021 Q đã chiếm đoạt của các chị Th, chị Ph, chị Ng số tiền là 150.000 đồng. Tổng số tiền 02 lần chiếm đoạt là 400.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 02/2021, khi chị H đang ngồi tại quán nước trong khu vực công viên Núi Thúi thì Q đi đến vô cớ gây sự và chửi chị Hà, sau đó Q sử dụng dây thắt lưng vụt vào lưng chị H. Khoảng đầu tháng 03/2021, khi chị Oanh đang ngồi tại quán nước trong khu vực công viên Núi Thúi thì Q đi đến chửi và sử dụng chiếc ghế nhựa vụt vào người chị O. Mục đích của Q đánh chửi chị H, chị O là để lấy uy, làm cho những người gái bán dâm tại công viên Núi Th sợ và phải nộp tiền theo yêu cầu của Q.

Do lo sợ bị Q đánh và sẽ phá không cho bán dâm tại công viên Núi Thúi nên ngày 31/03/2021 chị Ph, chị Ng, chị H nộp mỗi người 50.000 đồng; chị Lại Thị L và chị D mỗi người nộp 25.000 đồng đưa cho chị Th, chị Th cũng lấy 50.000 đồng để nộp cho Q. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại khu vực công viên Núi Th, chị Th đến gặp và nộp cho Q số tiền là **250.000 đồng** (gồm của chị Th, chị Ph, chị Ng, chị H, chị Lại Thị L và chị D).

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 05/4/2021, Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 lắp sim số 0886.220.008 gọi điện đến số điện thoại 0915.489.856 của chị Th với mục đích đe dọa, yêu cầu chị Th tiếp tục thu tiền của những người bán dâm ở khu vực công viên núi Thúi cho Q nhưng chị Th không nghe máy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, chị Thanh gọi lại cho Q, Q nói: *“Mấy hôm nay bà không nói chuyện gì với tôi vậy”* – Ý Quân nói mấy ngày gần đây chị Th không nộp tiền thu của những người bán dâm cho Q. Lúc này chị Thanh hỏi: *“Nói cái gì cơ”*. Thấy chị Th cố tình không hiểu ý mình, Q đe dọa: *“Bà không bảo được chúng nó hay để tôi ra tôi phá đây”*, chị Th nói: *“Mấy hôm nay mấy đứa chúng nó về thanh minh hết rồi”*. Thấy vậy Q lại tiếp tục đe dọa: *“Thì bà phải bảo tôi chứ, không tôi lại ra tôi phá đấy, hôm nay là hết thanh minh rồi đấy, hôm nay là đầy đủ rồi đấy, tôi nhìn thấy hết rồi đấy. Bà phải bảo tôi chứ, không tôi lại ra tôi phá đấy, tôi đéo sợ cái gì đâu, tôi nói rõ cho bà biết vậy”*. Sau đó, chị Th xin Q thu của các gái bán dâm từ 50.000 đồng/ngày xuống còn 20.000 đồng/ngày, nhưng Q không đồng ý và nói: *“Như vậy thì cho mẹ luôn chúng nó đi, đéo thèm nói chuyện*

nữa mà bảo chúng nó nghỉ mẹ luôn đi, đừng để tôi ra tôi nhìn thấy chúng nó xong bắt đầu tôi đẹp đi, tôi đá vào mặt chúng nó, bà biết rồi đấy”. Sau khi chị Thanh tiếp tục xin giảm tiền nộp thì Quân nói: “ Hai ngày ra một lần, là bốn trăm, còn nếu mà không được thì thôi, tôi lên tôi phá, được chưa”- Ý Q là cứ hai ngày Q sẽ ra thu 400.000 đồng của các gái bán dâm tại công viên núi Thúy, nếu không đồng ý thì Q sẽ ra phá không cho những người này tiếp tục bán dâm ở công viên. Sau khi bị Q gọi điện thoại đe dọa, chị Th đã nói lại cho chị Ng và chị Ph biết. Do lo sợ bị Q đánh và muốn yên ổn để tiếp tục bán dâm tại công viên nên chị Nga và chị Phấn đồng ý mỗi người nộp cho Q 50.000 đồng. Vì chưa có tiền nên chị Ng, chị P nhờ chị Th ứng tiền ra trước để nộp cho Q, chị Th đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Q gọi điện thoại cho chị Th để đến lấy tiền thì chị Thanh bảo: “Chờ tí”. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Star 110 Biển kiểm soát 35N3-4956 đi từ nhà đến khu vực công viên Núi Thúy, ngồi ở ghế đá trước cổng chùa Non Nước. Lúc này chị Th và chị P đang ngồi ở ghế đá gần đó. Chị Th đi sang chỗ Q ngồi và đưa cho Quân số tiền **150.000 đồng** (gồm của chị Th, chị Ph, chị Ng), Q cầm tiền bỏ vào túi quần phía trước bên trái sau đó ra xe mô tô định đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái số tiền 150.000 đồng, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 lắp sim số 0886.220.008 và thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Star 110 Biển kiểm soát 35N3-4956 của Phạm Hồng Q.

Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Phạm Hồng Q về tội “ Cường đoạt tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Hồng Q đủ yếu tố cấu thành tội “ Cường đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 170; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Hồng Quân từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/04/2021.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Sam sung Galaxy J5 gắn sim số 0886220008 ; trả lại cho bị cáo một xe mô tô hiệu MotoStar; Tịch thu số tiền 150.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có và truy thu số tiền 250.000 đồng là tiền bị cáo hưởng lợi từ hành vi phạm tội để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị hại không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng Quân đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 02/2021 đến ngày 05/4/2021 Phạm Hồng Quân đã nhiều lần đánh, chửi và đe dọa những người bán dâm tại khu vực công viên Núi Thúy thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình làm họ lo sợ mục đích buộc những người này mỗi người phải nộp cho Quân 50.000 đồng một ngày để Quân tiêu xài cá nhân. Trong hai ngày 31/3/2021 và 05/4/2021 Quân đã 02 lần chiếm đoạt tổng số tiền 400.000 đồng của những người bán dâm, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 31/3/2021, tại khu vực công viên Núi Thúy thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh B, Qđã chiếm đoạt số tiền là 250.000 đồng (gồm của chị Thanh, chị Trần Thị Ph, chị Nguyễn Thị Ng, chị Đinh Thị Hoàng H mỗi người 50.000 đồng; chị Lại Thị L và chị Nguyễn Thị D mỗi người 25.000 đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, tại khu vực công viên Núi Thúy thuộc phố Thúy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Quân đã chiếm đoạt 150.000 đồng (gồm của chị Thanh, chị Phấn, chị Nga mỗi người 50.000 đồng) thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản kiểm tra điện thoại ; bản kết luận giám định và lời khai bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Hồng Quân chiếm đoạt số tiền 400.000 đồng

trong hai ngày 31/3/2021 và ngày 05/4/2021 của các gái bán dâm tại Công viên Núi Thuý là phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 khoản 5 Điều 170 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Hồng Quân thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo lại là người có nhân thân rất xấu, lại vừa thi hành xong bản án ra trại tháng 02 năm 2021, nhưng lại không chịu hoàn lương, làm ăn lương thiện. Thấy việc chiếm đoạt tiền của các gái bán dâm dễ dàng nên đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự khó hoàn lương, tái hoà nhập cộng đồng của bị cáo. Do vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian tương xứng để bị cáo cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có hai lần phạm tội chiếm đoạt tài sản vào các ngày 31/3 và ngày 05/4 /2021 là phạm tội hai lần trở lên. Bị cáo có một bản án xử phạt Phạm Hồng Quân 30 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ra trại ngày 04/02/2021 chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý là tái phạm. Các tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 400.000 đồng mà Phạm Hồng Quân đã chiếm đoạt của chị Th, chị Ph, chị Ng, chị H, chị Lại Thị L, chị D trong các ngày 31/03/2021 và ngày 05/04/2021, quá trình điều tra chị Th, chị Ph, chị Ng, chị Hà, chị Lại Thị L, chị D không yêu cầu Q phải trả lại số tiền trên. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền chị Ng, chị Ph nhờ chị Th bỏ ra trước để nộp cho Q vào ngày 05/04/2021, chị N, chị Ph đã trả lại cho chị Th, chị Th không có đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với số vật chứng là tiền là vật do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; chiếc điện thoại là phương tiện bị cáo liên lạc với chị Thanh để lấy tiền từ những người bị hại khác nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Chiếc xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện đi lại không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo. Số tiền 150.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 250.000 đồng bị cáo đã thu của những người bán dâm ở Công viên núi Thuý, thành phố Ninh Bình bị cáo đã tiêu xài hết cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ giữa tháng 03/2021 đến trước ngày 31/03/2021, Phạm Hồng Q đã nhiều ngày thu tiền của những người bán dâm tại công viên núi Thuý mỗi ngày từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng, với tổng số tiền khoảng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên Phạm Hồng Quân và những người gái bán dâm đã nộp tiền cho Quân không nhớ chính xác số tiền và thời gian cụ thể những lần này. Những người bán dâm này cũng không có đề nghị gì, không yêu cầu Quân phải trả lại số tiền trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Phạm Hồng Quân đã đánh chị Đinh Thị Hoàng H, Đức Thị Tố O là người bán dâm tại công viên núi Thuý. Tuy nhiên chị H, chị O không bị thương tích, không phải điều trị tại Cơ sở y tế và đã có đơn đề nghị từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý. Đây là thủ đoạn Quân dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Công an thành phố Ninh Bình không xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Quá trình điều tra xác định Phạm Hồng Q còn có hành vi quan hệ tình dục với chị Thanh, chị Oh, chị H, chị Ngô Thị L là những người bán dâm tại công viên núi Thuý. Tuy nhiên, tất cả đều khai nhận Q không đe dọa hay ép buộc phải quan hệ tình dục với Q và không có yêu cầu đề nghị gì về việc này. Chị Th, chị O, chị H, chị Ngô Thị L cũng không nhận tiền của Quân để thực hiện hành vi bán dâm. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Th là người đã thu tiền của những người bán dâm tại công viên núi Thuý để nộp cho Phạm Hồng Q. Tuy nhiên chị Th cũng là người bị hại phải nộp tiền cho Q, chị Th không được hưởng lợi gì từ việc thu tiền để nộp cho Q nên không vi phạm.

Đối với hành vi mua bán dâm của chị Nguyễn Thị Th và chị Lại Thị L tại nhà nghỉ Thảo Nguyên thuộc phố Thuý Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình ngày 01/04/2021 đang được điều tra, xử lý trong vụ án khác.

[6] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Q phạm tội “ Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt Phạm Hồng Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) (theo uỷ nhiệm chi ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 gắn sim số 0886220008 ; Truy thu của bị cáo số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô loại xe hai bánh hiệu Motostar sơn màu xanh (Chi tiết điện thoại và xe máy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hồng Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhNB;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- VKSND TP. Ninh Bình;
- Trại TG CA tỉnh Ninh Bình, Bị cáo;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Thanh Bình, TPNB;
- Lưu VP, HS.

Dương Thị Phương